

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 103/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021. Giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ích A**, sinh năm 1993.

ĐKKHKT: Thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh H.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường L, quận H, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Chị **Từ Thị T**, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Ích A** và chị **Từ Thị T**
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Vợ chồng không có con chung.
 - Về tài sản chung, công sức đóng góp: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa giải quyết.
 - Về nợ chung: Không.

- Về án phí: Anh A tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000049 ngày 12/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội. Trả lại anh A 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND phường L;
- UBND xã N;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh